

Số: 12/QĐ-TA

Lộc Bình, ngày 24 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Hoàng Thị Ngọc.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Vương Thị Choi.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 07/QĐ-TA, ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **Lương Vĩnh T;** giới tính: Nam

Sinh ngày 22 tháng 7 năm 1981.

GCMND số:.....; ngày cấp:.....; nơi cấp.....

Dân tộc: Tày;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12.

Nguyên quán: Lạng Sơn

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu P, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Lương Hồng Q và bà Nông Thị K.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 11/4/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 40/QĐ-UBND. Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động, Thương binh xã hội – Dân tộc huyện L, tỉnh Lạng Sơn: Bà Nông Bích V – Phó trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn: Bà Hoàng Phương Thảo - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị Lương Vĩnh T; sinh năm 1981, có hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại khu P, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và là người nghiện chất ma túy.

Ngày 11/4/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định số 40/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, phường, thị trấn biện pháp quản lý tại gia đình đối với người bị đề nghị Lương Vĩnh T vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng. Ngày 19/6/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện L đã ra quyết định số 36/QĐ-UBND về việc chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do ngày 18/6/2018 xét nghiệm trực tiếp đối với Lương Vĩnh T kết quả xác định Lương Vĩnh T dương tính đối với chất ma túy Heroine. Tại bản tường trình và Biên bản lấy lời khai cùng ngày 18 tháng 6 năm 2018, Lương Vĩnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng ma túy trái phép của mình và hàng ngày bị lệ thuộc vào chất ma túy heroine. Cơ quan chức năng đã tiến hành kiểm tra, xét nghiệm chất ma túy đối với người bị đề nghị. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 18 tháng 6 năm 2018 của người có thẩm quyền xác định Lương Vĩnh T nghiện ma túy, loại ma túy đang sử dụng là heroine.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị là Phòng Lao động, Thương binh xã hội – Dân tộc huyện L, tỉnh Lạng Sơn trình bày ý kiến: Người bị đề nghị Lương Vĩnh T, sinh năm 1981; có nơi cư trú ổn định; nghiện chất ma túy heroine từ năm 2012, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng không tiến bộ, hàng ngày vẫn sử dụng chất ma túy. Trong quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị Lương Vĩnh T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính nên Phòng Lao động, Thương binh xã hội – Dân tộc huyện L đề nghị đưa Lương Vĩnh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 16 đến 18 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Vĩnh T là đầy đủ, đảm bảo tuân thủ đúng quy định. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh xã hội – Dân tộc huyện L, tỉnh Lạng Sơn về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Vĩnh T theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Lương Vĩnh T được thực hiện như sau:

Đối với các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đã có bản tóm tắt lý lịch của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bản tường trình của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; phiếu trả lời kết quả của người có thẩm quyền về tình trạng nghiện ma túy hiện tại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; quyết định về việc chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và các tài liệu xác định người nghiện chất ma túy có nơi cư trú ổn định. Văn bản đề nghị số 188/LĐTBOXH-DT ngày 06/7/2018 của Phòng Lao động, Thương binh xã hội – Dân tộc huyện L đề nghị xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn. Như vậy hồ sơ đã đảm bảo đủ các tài liệu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07/02/2018 của Bộ Công an quy định việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu là 03 tháng kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, tính từ ngày 15/6/2018 thì thời hiệu vẫn đảm bảo phù hợp theo quy định.

Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là nam giới, sinh năm 1981, không có căn cứ chứng minh bị mất hoặc hạn chế năng lực trách nhiệm hành chính, đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng vẫn còn nghiện chất ma túy. Nên đủ điều kiện bị áp dụng biện pháp theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đối với thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là đúng theo quy định của pháp luật: Theo điểm a, c khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính thì đối tượng Lương Vĩnh T có nơi cư trú ổn định tại địa bàn thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn nên thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B và Công an thị trấn B có trách nhiệm thu thập tài liệu lập hồ sơ đề nghị theo quy định của pháp luật.

Đối với điều kiện, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị đảm bảo theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Vĩnh T là đầy đủ, hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Hành vi vi phạm của Lương Vĩnh T đã gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Xét về nhân thân: Lương Vĩnh T là người trưởng thành, nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên đã nghiện chất ma túy từ năm 2012 đến nay, hiện nay Lương Vĩnh T vẫn tiếp tục sử dụng ma túy và hàng ngày phải lệ thuộc vào chất ma túy. Ngày 11/4/2018, người bị đề nghị bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, phường, thị trấn số 40/QĐ-UBND vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Bản thân Lương Vĩnh T có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ hành vi vi phạm của mình là có lỗi, vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước (nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự) nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi vi phạm đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị trong một thời gian nhất định, dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc. Có như vậy mới có thể răn đe, giáo dục Lương Vĩnh T trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị là Phòng Lao động, Thương binh xã hội – Dân tộc huyện L, tỉnh Lạng Sơn đề nghị đưa Lương Vĩnh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 đến 18 tháng; đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn nhất trí với đề nghị của Phòng lao động thương binh xã hội – Dân tộc là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm mà người bị đề nghị Lương Vĩnh T đã gây ra nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 7; khoản 2 Điều 9; Điều 95; 96; 103; 104; 105; 106 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; khoản 1 Điều 5 Thông tư số: 05/2018/TT-BCA ngày 07/02/2018 của Bộ Công an quy định về việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, các Điều 16, 22, 23, 24, 30, 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình

tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn, đối với: **LUƠNG VĨNH T**; sinh ngày 22 tháng 7 năm 1981. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu P, thị trấn B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 tháng (mười sáu) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, Thương binh xã hội – Dân tộc huyện L, tỉnh Lạng Sơn; Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi nhận:

- TAT Lạng Sơn;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc t. Lạng Sơn;
- Phòng LĐ, TBXH – DT h.L,t Lạng Sơn;
- Công an h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- phòng tư pháp h.L, t.lạng Sơn;
- UBND TT B, h.L, t.Lạng Sơn;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Ngọc